

Số: 88/2019/QĐST-HNGĐ

T1, ngày 13 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T1 - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào điều 212, điều 213 và khoản 4 điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 137/2019/TB-TA ngày 05/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của người yêu cầu:

1. Anh **Hoàng Tiến D**, sinh năm 1970.

2. Chị **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1976.

Đều có địa chỉ: Số nhà xyz, phố HT. thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Tiến D và chị Nguyễn Thị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn T1, huyện T1, tỉnh Thái Bình ngày 14/10/1999, tại thời điểm kết hôn, anh D và chị X đủ điều kiện kết hôn, đó là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh D và chị X xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Anh chị đã nhiều lần tìm cách hòa giải mâu thuẫn tuy nhiên mâu thuẫn vẫn thường xuyên xảy ra. Mâu thuẫn vợ chồng đã căng thẳng, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế, cả anh D và chị X đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh D và chị X là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Anh Hoàng Tiến D và chị Nguyễn Thị X có hai con chung là Hoàng Bảo Y, sinh ngày 11/5/2000 và Hoàng Gia H, sinh ngày 25/12/2009. Con chung Hoàng Bảo Y đã trưởng thành nên anh chị không đề nghị giải quyết. Anh D và chị X thỏa thuận giao con chung Hoàng Gia H cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Gia H 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con Hoàng Gia H đủ 18 tuổi. Anh D được quyền thăm nom, giáo dục con chung.

[3] Về tài sản chung và công nợ: Anh Hoàng Tiến D và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện T1, tỉnh Thái Bình lập Biên bản hòa giải, đối thoại thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Tiến D và chị Nguyễn Thị X.

1.2. Về con chung: Con chung Hoàng Bảo Y đã trưởng thành nên không đặt ra giải quyết. Giao con chung Hoàng Gia H, sinh ngày 25/12/2009 cho chị Nguyễn Thị X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Hoàng Tiến D cấp dưỡng nuôi con chung Hoàng Gia H 3.000.000 đồng/tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 6 năm 2019 cho đến khi con Hoàng Gia H đủ 18 tuổi. Anh D được quyền thăm nom, giáo dục con chung. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi các bên đương sự có yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung và công nợ: Anh Hoàng Tiến D và chị Nguyễn Thị X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị X phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc ly hôn. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị X đã nộp tạm ứng lệ phí tại Biên lai số 0009105 ngày 05/6/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình thành lệ phí. Nghĩa vụ lệ phí của chị X đã xong. Anh Hoàng Tiến D phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1
- UBND thị trấn T1
- Phòng KTNV và THAHS TAND tỉnh;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền